

Số: 106Tr/2022/VC25-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Vinaconex 25;
- Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 26/01/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex 25 về việc thông qua tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Vinaconex 25 (VCC),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 25 (VCC) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 với nội dung sau:

1. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 120 tỷ đồng lên 240 tỷ đồng (phương án được đính kèm Tờ trình này).
2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty CP Vinaconex 25 quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - (i) Xây dựng chi tiết Phương án tăng vốn điều lệ và thực hiện thủ tục pháp lý liên quan:
 - Xây dựng, chỉnh sửa và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các cơ quan có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán và các quy định liên quan;
 - Ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho CBNV; Quyết định tiêu chí, danh sách, số lượng cổ phiếu phân bổ cho CBNV, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cụ thể phù hợp với tình hình thực tế.
 - Xây dựng, điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế từng thời kỳ của Công ty và phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 nhằm đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, đồng thời báo cáo UBCKNN; công khai nội dung thay đổi trên website của Công ty; thực hiện công bố thông tin và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất theo đúng quy định.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - (ii) Thực hiện phương án phát hành chi tiết; xây dựng nguyên tắc xác định giá chào bán và xác định giá chào bán (nếu cần); lựa chọn thời điểm chào bán sao cho đợt phát hành thành công;
 - (iii) Thực hiện việc sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu



theo kết quả thực tế của đợt phát hành;

- (iv) Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết để thực hiện và hoàn thành thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (v) Thực hiện thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phần phát hành thêm.
- (vi) Toàn quyền thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt chào bán thành công.

Kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét phê duyệt.

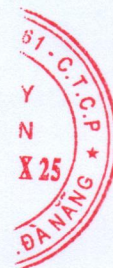
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TTK, TCKH.



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Xuân Đông



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 240 TỶ ĐỒNG

(Kèm theo Tờ trình 106Tr/2022/VC25-HĐQT ngày 15/3/2022 của Hội đồng quản trị CTCP
Vinaconex 25)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vinaconex 25;
- Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinaconex 25 và nhu cầu sử dụng vốn.

II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

1. Tăng vốn nhằm phát triển kinh doanh và nâng cao vị thế Công ty

Qua những phân tích, đánh giá về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững và tiếp tục củng cố nội lực tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn các năm tiếp theo, Công ty cần thiết tái cơ cấu vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.

- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư bất động sản và kinh doanh, sản xuất vật liệu xây dựng, thi công xây dựng công trình là các hoạt động mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận cao thông qua việc gia tăng lợi nhuận, lợi ích cổ đông.
- Cải thiện quy mô của Công ty, nâng cao hình ảnh, thu hút được nhiều khách hàng lớn cả trong và ngoài nước, tăng cường năng lực cạnh tranh cho Công ty trong hoạt động kinh doanh.

2. Tạo vị thế cạnh tranh đối với các công ty khác cùng lĩnh vực hoạt động

Các công ty cùng lĩnh vực xây dựng hiện nay đều có quy mô vốn khá lớn, do vậy Công ty phải thực hiện tăng vốn để đảm bảo nguồn lực cho sự cạnh tranh, phát triển. Mức vốn điều lệ cao sẽ mang lại một số lợi thế cho Công ty bởi quy mô và hình ảnh Công ty đối với các Chủ đầu tư, khách hàng và năng lực tài chính đủ mạnh để đầu tư lớn nhằm nắm bắt xu hướng phát triển trong tương lai.

3. Công ty có đủ nguồn vốn để trang bị thiết bị thi công sản xuất kinh doanh

Việc tăng vốn sẽ giúp Công ty có đủ tiềm lực tài chính mở rộng hoạt động lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư các máy móc thiết bị có tính chiến lược ổn định lâu dài.

4. Thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao

Nhân lực là nhân tố quan trọng để phát triển Công ty. Việc tăng vốn tạo điều kiện thu hút nhân lực có trình độ cao và đẩy mạnh công tác đào tạo nhân viên để nâng cao đội ngũ cán bộ công nhân viên công ty. Đồng thời, tiềm lực về vốn tạo động lực và điều kiện để Công ty xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến theo các tiêu chuẩn quốc tế.

5. **Đảm bảo tỷ lệ vốn an toàn hơn**

Tăng tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn, giảm sự lệ thuộc vào nguồn vốn vay, tự chủ về tài chính và đảm bảo một cấu trúc tài chính lành mạnh giảm thiểu sự rủi ro về tài chính.

III. **MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH**

Công ty tăng vốn điều lệ để có đủ nguồn lực tài chính đầu tư vào các dự án của Công ty thông qua việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và để gắn kết người lao động với Công ty thông qua chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”).

IV. **PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

1. **Thông tin chung về phương án phát hành**

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinaconex 25 (Mã CP: VCC)
- Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/01 cổ phần (*mười nghìn đồng/một cổ phần*)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.000.000 cổ phần (*mười hai triệu cổ phần*)
- Số lượng cổ phiếu quỹ (tại ngày 31/12/2021): 0 cổ phần (*không cổ phần*)
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán thêm: 12.000.000 cổ phần (*mười hai triệu cổ phần*), trong đó:
 - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 11.400.000 cổ phần (*mười một triệu bốn trăm nghìn cổ phần*);
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 600.000 cổ phần (*sáu trăm nghìn cổ phần*)
- Tổng giá trị cổ phần chào bán tính theo mệnh giá: 120.000.000.000 đồng (*một trăm hai mươi tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phần dự kiến sau đợt chào bán: 24.000.000 cổ phần (*Hai mươi bốn triệu cổ phần*).
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán: 240.000.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi tỷ đồng*).
- Thời gian phát hành: dự kiến Quý II-III/2022, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.

2. **Phương án phát hành cổ phiếu**

2.1 **Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”)**

- Đối tượng chào bán: Cán bộ công nhân viên thuộc nhóm cán bộ chủ chốt có năng lực, cống hiến, gắn bó lâu dài với Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát Công ty.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 600.000 Cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: Tối đa 6.000.000.000 đồng
- Giá chào bán: **12.555 đồng/cổ phần** (Giá trị sổ sách của 1 cổ phần theo BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 hoặc giá khác do Hội đồng quản trị Công ty quyết định)
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần: CBNV đủ điều kiện tham gia chương trình ESOP không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP của mình.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo quy định tại Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ, xử lý số cổ phiếu không đăng ký mua hết: Số cổ phiếu phát hành thêm bán cho người lao động được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Đối với số cổ phiếu do người lao động từ chối mua và cổ phiếu lẻ do làm tròn: Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối tiếp cho các đối tượng khác phù hợp với quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho người lao động nhằm đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

- Tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài: Giao cho HĐQT có phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật.
- Tiêu chuẩn CBNV tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“Quy chế ESOP”). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ban hành quy chế ESOP; Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện..

2.2 Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 11.400.000 cổ phần (*Mười một triệu bốn trăm nghìn cổ phần*)
- Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá: 114.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 20:19 (tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 20 (hai mươi) quyền được mua 19 (mười chín) cổ phần mới.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
- Giá chào bán: **10.000 đồng/cổ phần**
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền chuyển nhượng quyền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Thời hạn chuyển nhượng quyền mua này sẽ được quyết định bởi HĐQT.

- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý số cổ phần lẻ và số cổ phần không chào bán hết:
 - + Số cổ phiếu phát hành thêm bán cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - + Đối với số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống và số cổ phần do cổ đông từ chối mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho nhà đầu tư có nhu cầu với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (đồng thời đảm bảo điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu) và/hoặc hủy bỏ.
 - + Việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp.
 - + Số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành (căn cứ theo Khoản 2, Điều 42, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).
 - + Số cổ phiếu lẻ được chào bán tiếp không áp dụng điều kiện về hạn chế chuyển nhượng (được tự do chuyển nhượng) (căn cứ theo Khoản 4, Điều 42, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).
 - Chào mua công khai: Đồng ý cho cổ đông/ Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.
3. **Thời gian dự kiến phát hành:** Quý 2- Quý 3 năm 2022. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian cụ thể trên cơ sở Giấy phép/ chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thực tế tại doanh nghiệp.
 4. **Lưu ký và niêm yết bổ sung:** Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu và cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 5. **Sửa đổi Điều lệ hoạt động:** Theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành sửa đổi Điều 6 của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu.
 6. **Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:**
 - Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành (phát hành cho cổ đông hiện hữu và ESOP) là **121.533.000.000 đồng**, sẽ được sử dụng như sau:
 - o Đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng tại CCN Nam Dương: 20,161 tỷ đồng
 - o Đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất cơ khí tại CCN Thương Tín: 10,075 tỷ đồng
 - o Đầu tư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở KĐT Ngân Cầu: 91,297 tỷ đồng

- Xác định tỷ lệ chào bán thành công: với nội lực và tiềm năng phát triển của Công ty trong giai đoạn tới, Công ty xác định tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án: Trong trường hợp Công ty không thực hiện chào bán hết dẫn đến không huy động đủ vốn để thực hiện dự án, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sử dụng các nguồn, quỹ hợp lệ của Công ty hoặc các nguồn vốn huy động khác để thực hiện dự án. Trong trường hợp đợt phát hành bắt buộc bị hủy bỏ theo quy định của pháp luật thì tổ chức phát hành sẽ hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ và ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng quy trình hủy bỏ (nếu có) và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật

V. ỦY QUYỀN

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty CP Vinaconex 25 quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Xây dựng chi tiết Phương án tăng vốn điều lệ và thực hiện thủ tục pháp lý liên quan:
 - Xây dựng, chỉnh sửa và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các cơ quan có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán và các quy định liên quan;
 - Ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho CBNV; Quyết định tiêu chí, danh sách, số lượng cổ phiếu phân bổ cho CBNV, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và thời gian thực hiện;
 - Xây dựng, điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế từng thời kỳ của Công ty và phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 nhằm đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, đồng thời báo cáo UBCKNN; công khai nội dung thay đổi trên website của Công ty; thực hiện công bố thông tin và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất theo đúng quy định.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
2. Thực hiện phương án phát hành chi tiết; xây dựng nguyên tắc xác định giá chào bán và xác định giá chào bán (nếu cần); lựa chọn thời điểm chào bán sao cho đợt phát hành thành công;
3. Thực hiện việc sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
4. Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết để thực hiện và hoàn thành thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
5. Thực hiện thủ tục lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phần phát hành thêm.
6. Toàn quyền thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt chào bán thành công.